

Số: 515/2018/QĐST-HNGĐ

Quận 7, ngày 06 tháng 8 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 429/2018/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 6 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Bà Đoàn Thị Tuyết T, sinh năm 1987

Địa chỉ: Số 116/8 đường TM, tổ 8, khu phố 4, phường T, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Bùi Văn C, sinh năm 1991

Địa chỉ: Xã LA, huyện T, tỉnh C

Nơi cư trú: Số 18/8Z đường B, khu phố 2A, phường T, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 7 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Đoàn Thị Tuyết T và ông Bùi Văn C.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Đoàn Thị Tuyết T và ông Bùi Văn C thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 16/2015, quyền số 01/2015 do Ủy ban nhân dân xã B, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 09/02/2015).

2.2. Về con chung: Bà Đoàn Thị Tuyết T và ông Bùi Văn C xác định có 01 con chung tên Bùi Trọng P, sinh ngày 21/02/2015. Hai bên thỏa thuận ông Bùi Văn C trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ Bùi Trọng P. Việc cấp dưỡng nuôi con do hai bên tự thỏa thuận, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về tài sản chung, nợ chung: Bà Đoàn Thị Tuyết T và ông Bùi Văn C xác định không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết..

2.4. Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm bà Đoàn Thị Tuyết T tự nguyện chịu 150.000 (một trăm năm mươi ngàn) đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm bà T đã nộp là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng; hoàn trả lại cho bà T 150.000 (một trăm năm mươi ngàn) đồng theo biên lai thu số AA/2017/0025593 ngày 13/6/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà T đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 7;
- Chi cục THADS Quận 7;
- Các đương sự;
- UBND xã B, huyện B, TP.HCM (GCNKH số 16/2015, quyền số 01/2015 đăng ký ngày 09/02/2015);
- Lưu hồ sơ vụ án. (TK Thu)

THẨM PHÁN

Phạm Văn Thạnh